TÒA ÁN NHÂN DÂN H.QUẾ VÕ **TỈNH BẮC NINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 161/2019/HSST
Ngày 27/11/2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN QUẾ VÕ - TỈNH BẮC NINH

***Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có*:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Liên

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Trịnh Văn Toán và bà Phan Thị Nhụ

Thư ký phiên tòa: Bà Vũ Thị Hòa, Thư ký Tòa án nhân dân huyện QV

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện QV tham gia phiên tòa: Ông PH Đắc Dũng, Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 11 năm 2019 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện QV, tỉnh BN mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 157/2019/HSST ngày 15 tháng 11 năm 2019, theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 152/2019/QĐXXST - HS ngày 15 tháng 11 năm 2019, đối với các bị cáo:

1. Nguyễn Văn H, sinh năm 1997; HKTT: Thôn HB, xã NX, huyện QV, tỉnh BN. Nghề nghiệp: Lao động tự do. Trình độ học vấn: 7/12; Con ông Nguyễn Văn Ph, sinh năm 1970 và con bà Triệu Thị V, sinh năm 1973; Gia đình có 03 chị em, bị cáo là con thứ hai; Vợ, con: chưa có.

Tiền án, tiền sự, nhân thân: Không.

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 29/6/2019 đến nay tại Trại tạm giam Công an tỉnh BN. Có mặt tại phiên tòa.

2. Nguyễn Thị T, sinh năm 1994; HKTT: Xóm ĐC, xã HN, huyện ĐT, tỉnh TN; Nghề nghiệp: Lao động tự do. Trình độ học vấn: 7/12; Con ông Nguyễn Văn Th, sinh năm 1969 và con bà Triệu Thị H, sinh năm 1976; Gia đình có 03 chị em, bị cáo là con thứ nhất; Chồng là Nguyễn Văn D, sinh năm 1990 và 02 con, con lớn sinh năm 2012, con nhỏ sinh năm 2014.

Tiền án, tiền sự, nhân thân: Không.

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 29/6/2019 đến nay tại Trại tạm giam Công an tỉnh BN. Có mặt tại phiên tòa.

* *Người bị hại*: Anh Triệu Văn L, sinh năm 1997 (Vắng mặt)

HKTT: Xóm NL, xã QH, huyện BG, tỉnh LS.

Hiện trú tại: Thôn ĐC, xã NS, thành phố BN, tỉnh BN

* *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

1. Anh Trần Văn C - sinh năm 1995 (Vắng mặt)

Địa chỉ: Thôn ĐC, xã NS, thành phố BN, tỉnh BN

2. Ông Nguyễn Văn Ph, sinh năm 1970 (Có mặt)

Địa chỉ: Thôn HB, xã NX, huyện QV, tỉnh BN.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Văn H - sinh năm 1997, HKTT: thôn HB, xã NX, huyện QV, tỉnh BN và Triệu Văn L - sinh năm 1997, HKTT: xóm Nà Lùng, xã Quý Hòa, huyện Bình Gia, tỉnh LS đều có tình cảm với Nguyễn Thị T - sinh năm 1994, HKTT: xóm ĐC, xã HN, huyện ĐT, tỉnh TN.

Khoảng 23 giờ ngày 28/6/2019, T và H đang ở phòng trọ của T ở thôn GL, xã PL, huyện QV, tỉnh BN thì anh L nhắn tin cho T hỏi có ở phòng không để sang ngủ mai đi làm sớm, T nhắn tin lại "giờ khu nhà trọ đóng cửa không vào được", anh L nhắn lại "sáng mai sang sớm", T đồng ý. Sau khi nhắn tin với anh L xong, H hỏi T "ai nhắn tin?", T bảo "bạn đi chơi mấy lần mới quen", H nói "thằng đấy đến phòng bao nhiêu lần, làm gì chưa", T nói "một lần, chưa làm gì", rồi cả hai đi ngủ.

Khoảng 06 giờ 30 phút ngày 29/6/2019, anh L nhắn tin và gọi điện thoại cho T hỏi có ở phòng không để đến, T nói "có". Sau khi nghe điện thoại xong, T nói với H "tí thằng kia đến đánh chết mẹ nó đi", H đồng ý. Khoảng 08 giờ cùng ngày không thấy anh L đến, T gọi điện thoại cho anh L nói "anh có qua không để em đi chơi", anh L trả lời "giờ anh qua". Khoảng 15 phút sau, anh L đi xe mô tô Honda Winner BKS 12B1-132.62 đến cổng nhà trọ của T rồi gọi điện thoại cho T xuống đón, T đồng ý, còn H đi lên cầu thang tầng 3 đứng đợi anh L đi vào phòng. Khi anh L và T vừa đi vào phòng của T thì H đi vào và đóng cửa phòng lại, H bắt anh L đứng ra giữa phòng và nói "mày vào đây làm gì", L trả lời "em vào chơi với bạn", H xông vào dùng tay đấm và tát liên tiếp nhiều cái vào mặt L và nói "mày biết phòng này của ai không mà nói đến chơi", L nói "em không biết", H bắt L cởi quần áo ra, L không cởi thì H chạy ra cửa sổ trong phòng T, tay phải cầm 01 con dao nhọn, loại dao gọt hoa quả dài 21 cm, chuôi bằng nhựa màu vàng dài 09 cm, thân dao bằng kim loại màu trắng dài 12, bản rộng nhất 02 cm đến đe dọa bắt L phải cởi quần áo ra, L sợ bị đánh nên cởi quần, áo ra chỉ mặc quần sịp, lúc này T cầm điện thoại Samsung J2 Pro màu trắng bạc của T quay video việc anh L không mặc quần áo dài còn H tiếp tục dùng tay tát nhiều cái vào mặt và dùng chân đạp nhiều cái vào người L, L sợ quỳ xuống xin nhưng H bắt đứng dậy và nói "mày có thích chết không", L nói "em xin anh, em chỉ đến chơi tý xong em về", H không nói gì đi ra cầm điện thoại của T đang quay vi deo và nói "Mày vào xử lý nó, tao đánh đau hết tay rồi". T xông vào hai tay tát liên tiếp 3-4 cái vào mặt và dùng chân đạp 01 cái vào bụng, 01 cái vào ngực L, đồng thời nói "Mày biết tao là ai không, ở đất BN này tao không sợ một ai", L sợ quỳ xuống nền nhà xin nhưng H bắt đứng dậy. H đưa máy điện thoại cho T tiếp tục quay video và nói với L "mày có tin tao cắt hai ngón tay của mày không" vừa nói một tay H cầm dao, một tay cầm tay L tỳ xuống giường dọa cắt, L sợ rụt tay lại và nói "em xin, đừng cắt tay em". Thấy L sợ hãi, H nảy sinh ý định chiếm đoạt tài sản của

L. H quát to "trong người có bao nhiêu tiền", L nói "hơn một trăm", H lục túi quần của L lấy 130.000 đồng đưa cho T cầm, L xin lại 30.000 đồng để ăn sáng. T đồng ý và đưa cho L 30.000 đồng. H tiếp tục nói "điện thoại mày đâu", L vừa nói vừa chỉ lên trên giường, H đi đến lấy chiếc điện thoại OPPO A5s màu đen của L và bảo T lấy tăm để tháo sim, T đưa cho H tăm, H tháo sim ra khỏi điện thoại và bẻ gẫy sim vứt đi rồi đút điện thoại vào túi quần và hỏi mật khẩu máy điện thoại, L đọc mật khẩu và nói "anh lấy điện thoại, bẻ sim thì em gọi cho ai được", H nói "câm mồm" rồi hỏi tiếp "mày đi gì đến đây", L nói "đi xe máy Winner", H nói chìa khóa đâu, L nói ở trên ghế rồi đi ra cầm chìa khóa đưa cho H. Thấy H lấy chìa khóa xe L có xin thì H nói "mày có tin tao giết mày không", L nói "anh lấy xe thì em đi gì về bây giờ", H nói "để tao đưa mày về" và nói "từ sau đi đâu gọi cho tao, còn xe tao giữ", L không nói gì ra lấy quần áo mặc vào rồi cùng H, T đi xuống tầng 1. Khi đi xuống cầu thang H và T nói với L "mày mà gọi người đến tao giết cả nhà mày", L nói "em không". Sau đó, H xuống tầng 1 lấy xe mô tô của L đèo T ngồi giữa, L ngồi sau để đưa L về. Khi đi đến khu vực ngã ba đầu thôn GL - giáp Quốc lộ 18, L bảo H dừng xe để L vào mua đồ ăn sáng, H dừng xe nói "mày cứ ở đây mua đồ ăn sáng, tao về lấy đồ xong quay lại đón", L vào mua đồ ăn sáng còn H điều khiển xe mô tô đèo T vào cửa hàng điện thoại H C Mobile của anh Trần Văn C - sinh năm 1995 ở thôn Đa Cấu, xã Nam Sơn, thành phố BN, tỉnh BN bán chiếc điện thoại OPPO A5s màu đen của L được 2.400.000 đồng. Sau khi bán được điện thoại H, T đi xe mô tô về phòng trọ của T, số tiền bán điện thoại H đã chia cho T 1.730.000 đồng, H được 670.000 đồng. Số tiền trên H, T đã ăn tiêu hết.

Ngày 29/6/2019, anh Triệu Văn L đã làm đơn trình báo Công an huyện QV về việc bị H và T chiếm đoạt tài sản.

Buổi chiều cùng ngày 29/6/2019, Nguyễn Văn H và Nguyễn Thị T đến Công an huyện QV đầu thú và khai nhận toàn bộ hành vi chiếm đoàn tài sản của anh L.

Nguyễn Văn H giao nộp: 01 xe mô tô Winner màu trắng đen BKS 12B1 - 132.62 và 01 con dao nhọn dài 21 cm, chuôi dao bằng nhựa màu vàng dài 9 cm, thân dao bằng kim loại màu trắng dài 12 cm, rộng 2 cm.

Nguyễn Thị T giao nộp: 01 điện thoại NOKIA màu đen vỡ màn hình; 01 điện thoại Samsung J2 Pro màu trắng bạc vỡ màn hình đã qua sử dụng và số tiền 3.060.000 đồng để khắc phục hậu quả.

Ngày 29/6/2019, anh Trần Văn C sau khi biết chiếc điện thoại OPPO A5s màu đen mua của H và T là do phạm tội mà có nên đã giao nộp cho Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện QV.

Tại bản Kết luận định giá tài sản số: 56/KL-GĐTS ngày 10/7/2019 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện QV kết luận:

"*Chiếc điện thoại OPPO A5s màu đen đã qua sử dụng trị giá 3.859.375 đồng; Chiếc xe mô tô Winner màu đen trắng BKS 12B1-132.62 đã qua sử dụng trị giá 48.944.000 đồng"*.

Quá trình điều tra, Nguyễn Văn H đã tác động gia đình bồi thường, khắc phục hậu quả, ngày 10 tháng 7 năm 2019 ông Nguyễn Văn Phong *(là bố của H)* đã tự

nguyện nộp số tiền 670.000 đồng cho Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện QV để bồi thường cho người bị hại.

Đối với chiếc xe mô tô Honda Winner BKS 12B1-132.62 và chiếc điện thoại OPPO A5S màu đen đã qua sử dụng. Quá trình điều tra xác định là tài sản của anh Triệu Văn L, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện QV đã trả lại anh L sở hữu, sử dụng.

Đối với số tiền gia đình Nguyễn Văn H và Nguyễn Thị T giao nộp để khắc phục hậu quả. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện QV đã trả lại anh Trần Văn C số tiền 2.400.000 đồng, anh L số tiền 100.000 đồng. Anh C, anh L đã nhận lại đủ số tiền và không có yêu cầu gì khác.

Tại cơ quan điều tra, Nguyễn Văn H và Nguyễn Thị T khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình.

Với nội dung trên, tại bản Cáo trạng số 153/CT-VKSQV ngày 14/11/2019 Viện kiểm sát nhân dân huyện QV truy tố bị cáo Nguyễn Văn H và Nguyễn Thị T về tội "Cướp tài sản" theo điểm d, điểm đ khoản 2 Điều 168 Bộ Luật hình sự.

Trong phần tranh luận, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện QV thực hành quyền công tố tại phiên toà công bố bản luận tội, sau khi phân tích đánh giá tính chất, mức độ hành vi phạm tội, nhân thân của các bị cáo, cũng như qua xem xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với các bị cáo đã đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố các bị cáo Nguyễn Văn H và Nguyễn Thị T phạm tội "Cướp tài sản".

Áp dụng điểm d, điểm đ khoản 2 Điều 168, điểm b, điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, Điều 38 Bộ Luật hình sự, xử phạt: Nguyễn Văn H từ 08 năm đến 09 năm tù, thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam 29/6/2019; Nguyễn Thị T từ 07 năm 06 tháng đến 08 năm tù, Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam 29/6/2019.

Về hình phạt bổ sung: Miễn hình phạt bổ sung đối với các bị cáo.

Về trách nhiệm dân sự: Không đặt ra giải quyết.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu hủy 01 con dao nhọn dài 21 cm, chuôi dao bằng nhựa màu vàng dài 9cm, thân dao bằng kim loại màu trắng dài 12 cm, rộng 2cm đã qua sử dụng.

Tịch thu sung ngân sách nhà nước 01 chiếc điện thoại di động hiệu Samsung J2 Pro màu trắng bạc vỡ màn hình đã qua sử dụng của Nguyễn Thị T.

Trả lại Nguyễn Thị T 1.230.000đ và 01 ĐTDĐ Nokia màu đen, vỡ màn hình do không sử dụng vào việc phạm tội nhưng tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

Các bị cáo nhận tội không tham gia tranh luận đối với đại diện Viện kiểm sát mà chỉ đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa hôm nay phù hợp với thời gian, địa điểm, vật chứng thu giữ được cùng các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, có căn cứ để xác định. Khoảng 09 giờ, ngày 29/6/2019, tại khu vực nhà trọ của Nguyễn Thị T ở thôn GL, xã PL, huyện QV, tỉnh BN, Nguyễn Văn H và Nguyễn Thị T đã có hành vi dùng chân, tay tát, đạp vào người anh Triệu Văn L, sau đó H cầm dao (loại dao gọt hoa quả) đe dọa làm anh L sợ hãi. H và T đã chiếm đoạt của anh L: 01 điện thoại OPPO A5s màu đen trị giá 3.859.375 đồng; 01 xe mô tô Winner màu đen trắng BKS 12B1-132.62 trị giá 48.944.000 đồng và 100.000 đồng tiền mặt. Tổng trị giá tài sản Nguyễn Văn H và Nguyễn Thị T chiếm đoạt được của anh Triệu Văn L là 52.903.375 đồng *(Năm hai triệu chín trăm linh ba nghìn ba trăm bẩy năm đồng).*

Như vậy, có đủ căn cứ để kết luận hành vi của Nguyễn Văn H và Nguyễn Thị T đã phạm tội "Cướp tài sản", tội phạm được quy định tại điểm d, điểm đ khoản 2 Điều 168 Bộ Luật hình sự, như cáo trạng của Viện kiểm sát đã truy tố là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến tinh thần, sức khỏe và quyền sở hữu tài sản của công dân được pháp luật bảo vệ, đồng thời làm mất trị an ở địa phương, gây hoang mang trong quần chúng nhân dân. Các bị cáo chủ động về địa điểm gây án và sự chênh lệch về tương quan lực lượng để tấn công, dùng vũ lực ngay tức khắc để uy hiếp anh L lâm vào tình trạng không thể chống cự, khiến cho anh L không còn khả năng tự vệ và buộc phải thực hiện các yêu cầu của các bị cáo. Hành vi của các bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội "Cướp tài sản" theo quy định tại Điều 168 Bộ Luật hình sự.

Xét vai trò, tính chất, mức độ của hành vi phạm tội thì thấy: Đây là vụ án đồng phạm mang tính chất giản đơn, các bị cáo không có sự câu kết chặt chẽ, phân công nhiệm vụ cụ thể nên không có yếu tố tổ chức. Trong đó, bị cáo H có vai trò chính trong vụ án, sau khi biết được anh L có tình cảm với T và đã đến phòng trọ của T chơi nhiều lần nên khi T nói L sẽ đến phòng T thì H và T có thống nhất đợi L đến sẽ đánh dọa L. Khi L đến, bị cáo là người đầu tiên dùng chân, tay đấm, đá, tát và cầm dao uy hiếp, đe dọa anh L và là người trực tiếp thực hiện việc chiếm đoạt các tài sản của anh L. Bị cáo T sau khi thấy H đánh và cầm dao đe dọa anh L, bị cáo không ngăn cản mà có hành vi dùng chân, tay đấm, đá, tát nhiều cái vào người và có lời nói đe dọa, thách thức anh L làm cho anh L sợ hãi và cùng với bị cáo H thực hiện hành vi chiếm đoạt tài sản của anh L. Do đó, cần áp dụng hình phạt đối với bị cáo H cao hơn bị cáo T.

Xét nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với các bị cáo thì thấy: Các bị cáo lần đầu phạm tội, có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự và không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại Điều 52 Bộ luật hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Các bị cáo sau khi phạm tội đã đầu thú và thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, các bị cáo đã tự nguyện bồi thường thiệt hại, khắc phục hậu quả nên được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Do vậy, khi lượng hình cũng cần xem xét giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

Hình phạt bổ sung: Do các bị cáo không có nghề nghiệp và thu nhập ổn định nên không cần thiết phải áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo.

Về trách nhiệm dân sự: Đối với chiếc xe mô tô Honda Winner BKS 12B1-132.62; 01 chiếc điện thoại OPPO A5S màu đen đã qua sử dụng và số tiền 100.000đ. Quá trình điều tra xác định là tài sản của anh Triệu Văn L, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện QV đã trả lại anh L sở hữu, sử dụng. Anh L nhận lại đầy đủ tài sản và không yêu cầu gì thêm về trách nhiệm dân sự. Đối với 01 chiếc sim điện thoại của anh L, H bẻ gẫy, do giá trị nhỏ và anh L không yêu cầu bồi thường nên không đặt ra giải quyết.

Đối với số tiền 2.400.000đ mà anh Trần Văn C bỏ ra để mua chiếc điện thoại OPPO A5s màu đen của Nguyễn Văn H và Nguyễn Thị T. Sau khi T và gia đình H nộp tiền tại cơ quan điều tra để bồi thường thiệt hại, khắc phục hậu quả thì cơ quan điều tra Công an huyện QV đã trả lại anh C số tiền 2.400.000đ. Anh C đã nhận đủ số tiền trên và không yêu cầu các bị cáo phải bồi thường gì thêm.

Vật chứng vụ án: 01 con dao nhọn dài 21 con, chuôi dao bằng nhựa màu vàng dài 9cm, thân dao bằng kim loại màu trắng dài 12 cm, rộng 2cm đã qua sử dụng là vật sử dụng vào việc phạm tội nên cần tịch thu tiêu hủy.

Đối với số tiền 1.230.000đ và 01 chiếc điện thoại Nokia màu đen đã vỡ màn hình của Nguyễn Thị T do không sử dụng vào việc phạm tội nên cần trả lại cho bị cáo nhưng tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

Đối với 01 chiếc điện thoại di động hiệu Samsung J2 Pro màu trắng bạc vỡ màn hình, T dùng để quay video cảnh anh L không mặc quần áo nên cần tịch thu sung ngân sách nhà nước.

Đối với hành vi H và T dùng điện thoại di động quay video clip khi anh Triệu Văn L không mặc quần áo dài *(chỉ mặc quần sịp)*. Ngay sau khi sự việc xảy ra H và T đã xóa đoạn video clip trên, qúa trình điều tra anh L không yêu cầu, do vậy không đặt ra giải quyết.

Đối với việc anh Trần Văn C mua chiếc điện thoại của H và T, quá trình điều tra xác định, anh C không biết chiếc điện thoại OPPO A5s mua của H và T là tài sản phạm tội mà có nên cơ quan điều tra không xử lý đối với anh C là phù hợp.

Án phí: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố các bị cáo Nguyễn Văn H và Nguyễn Thị T phạm tội "Cướp tài sản".

Áp dụng điểm d, điểm đ khoản 2 Điều 168; điểm b, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự; Điều 329 Bộ luật tố tụng hình sự.

Xử phạt: Nguyễn Văn H 08 năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 29/6/2019 là ngày tạm giữ, tạm giam bị cáo. Tạm giam bị cáo 45 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nguyễn Thị T 07 năm 06 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 29/6/2019 là ngày tạm giữ, tạm giam bị cáo. Tạm giam bị cáo 45 ngày kể từ ngày tuyên án.

- Về vật chứng của vụ án: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

Tịch thu tiêu hủy 01 con dao nhọn dài 21 con, chuôi dao bằng nhựa màu vàng dài 9cm, thân dao bằng kim loại màu trắng dài 12 cm, rộng 2cm đã qua sử dụng.

Tịch thu sung ngân sách nhà nước 01 chiếc điện thoại di động hiệu Samsung J2 Pro màu trắng bạc vỡ màn hình của Nguyễn Thị T.

Trả lại Nguyễn Thị T số tiền 1.230.000đ và 01 ĐTDĐ Nokia màu đen vỡ màn hình nhưng tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

(Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 14/11/2019 giữa Công an huyện QV với Chi cục Thi hành án dân sự huyện QV, tỉnh BN).

- Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự. Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Bị cáo Nguyễn Văn H và Nguyễn Thị T mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo, người có quyền, nghĩa vụ liên quan có mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Người bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được hoặc niêm yết bản án./.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Thị Liên

Nơi nhận
-TAND tỉnh BN;
-VKSND tỉnh BN;
-Sở tư pháp tỉnh BN;
-VKSND huyện QV;
-Công an huyện QV;
-Chi cục THA dân sự huyện QV;
-Bị cáo, những người tham gia tố tụng khác;
-Lưu hồ sơ vụ án, văn phòng.